

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chính sách hỗ trợ chi phí khuyến khích sử dụng
hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh An Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3893/TTr-SXD ngày 12 tháng 11 năm 2020 và Văn bản số 370/SXD-QLN&HTKT ngày 03 tháng 02 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định chính sách hỗ trợ chi phí khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ

Người có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh An Giang; người vô gia cư, lang thang cơ nhỡ không có người thân, khi chết trên địa bàn tỉnh khi có nhu cầu hỏa táng thì được hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng. Trừ những người đã được hỗ trợ chi phí mai táng từ nguồn ngân sách trung ương hoặc địa phương (Ví dụ: đối tượng bảo trợ xã hội, người có công với cách mạng...)

2. Mức hỗ trợ

Mức hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng là: 1.000.000 đồng/lượt hỏa táng (bao gồm chi phí vận chuyển).

3. Đối tượng đề nghị được hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng

a) Cá nhân thực hiện làm hồ sơ hỗ trợ chi phí hỏa táng cho người chết có hộ khẩu thường trú tại tỉnh An Giang là một trong các thân nhân của người chết như: vợ, chồng, cha, mẹ, con, ông, bà, anh, chị, em hoặc người giám hộ của đối tượng theo quy định của pháp luật.

b) Các cơ quan, tổ chức trực tiếp lo việc hỏa táng cho người vô gia cư, lang thang, cơ nhỡ, không có người thân khi chết trên địa bàn tỉnh, thực hiện làm hồ sơ hỗ trợ chi phí hỏa táng theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan cân đối ngân sách tham mưu UBND tỉnh bố trí trong dự toán hàng năm cho đơn vị thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành. Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí theo quy định hiện hành.

2. Sở Xây dựng

a) Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND cấp huyện, cấp xã tuyên truyền vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và mọi tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND cấp huyện báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động của các cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn UBND huyện, thị xã, thành phố về hồ sơ, trình tự thủ tục và quy trình thực hiện hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND cấp huyện báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện chính sách khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

4. Báo An Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan thông tấn, báo chí trong tỉnh, Đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã tuyên truyền, vận động người dân tham gia sử dụng hình thức hỏa táng cho thân nhân người chết trên địa bàn tỉnh.

5. Đề nghị UBMTTQ và các tổ chức thành viên tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên của tổ chức mình và vận động các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện. Giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện của các cơ quan, ngành chức năng về việc thực hiện các nội dung tại Quyết định này.

6. UBND cấp huyện có trách nhiệm

a) Chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia, sử dụng hình thức hỏa táng cho thân nhân người chết trên địa bàn huyện.

b) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện cấp phát chi phí hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng cho thân nhân người chết trên địa bàn huyện.

c) Hàng năm lập dự toán hỗ trợ chi phí hỏa táng cùng với dự toán thu chi ngân sách nhà nước của địa phương, gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện.

d) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện cấp phát chi phí hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng cho thân nhân người chết trên địa bàn huyện.

đ) Định kỳ 6 tháng, 1 năm hoặc đột xuất báo cáo Sở Tài chính về công tác cấp phát chi phí khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng cho thân nhân người chết trên địa bàn huyện.

e) Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng trên địa bàn mình quản lý.

g) Chỉ đạo phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND các xã, phường, thị trấn tham mưu UBND huyện phân bổ kinh phí cho UBND xã thực hiện, đồng thời chịu trách nhiệm kiểm tra quyết toán kinh phí do UBND xã thực hiện cùng thời điểm quyết toán ngân sách UBND xã và tổng hợp vào quyết toán ngân sách hằng năm trên địa bàn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm

a) Tổ chức triển khai thực hiện các quy định tại quyết định này.

b) Xác nhận trong giấy đề nghị của thân nhân, tổ chức đề nghị.

c) Thực hiện công tác cấp phát chi phí hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng cho thân nhân, tổ chức được duyệt và chịu trách nhiệm tổng hợp vào quyết toán ngân sách xã hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2021.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Website Chính phủ;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- UBND huyện, thị, thành phố;
- UBND xã, phường, thị trấn (qua email);
- Website AG; TT Công báo AG; Báo AG;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Thư